



Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2017

**NỘI DUNG XIN Ý KIẾN NHÀ ĐẦU TƯ**

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (TCBF);
- Căn cứ vào Bản Cáo Bạch của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (TCBF).

Kính gửi Quý nhà đầu tư,

Trên cơ sở thực tế hoạt động của Quỹ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016, Công ty Quản lý Quỹ Kỹ Thương sẽ thực hiện lấy ý kiến nhà đầu tư cho một số nội dung sau đây:

**1. Nội dung 1:**

Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Quỹ.  
(Nội dung chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm nội dung xin ý kiến này).

**2. Nội dung 2:**

Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Quỹ.  
Báo cáo tài chính kiểm toán được đăng tại website của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương tại địa chỉ: <http://www.techcomcapital.com.vn/index.php/category/cong-bo-thong-tin/>

**3. Nội dung 3:**

Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2016.

**4. Nội dung 4:**

Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2017 của Quỹ.  
(Nội dung chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm nội dung xin ý kiến này).

**5. Nội dung 5:**

Thực hiện chi trả chi phí của Quỹ theo các mức quy định tại Điều lệ Quỹ và bản cáo bạch.  
Thông qua kế hoạch chi phí năm 2017 của Ban Đại Diện Quỹ (giữ nguyên như kế hoạch chi phí năm 2016):

- Thù lao của các thành viên Ban Đại Diện: mỗi thành viên Ban Đại Diện là 5.000.000 VNĐ/người/tháng.
- Tổng chi phí phương tiện đi lại và lưu trú tham dự họp Ban Đại Diện (nếu phát sinh): 80.000.000 VNĐ/năm

**6. Nội dung 6:**

Thông qua việc sửa đổi và bổ sung một số nội dung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom. (Nội dung chi tiết tại Phụ lục 3 đính kèm nội dung xin ý kiến này).



**7. Nội dung 7:**

Thông qua việc tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính của Quỹ cho năm tài chính kết thúc 31/12/2017.

**8. Nội dung 8:**

Thông qua việc từ nhiệm đối với thành viên Ban Đại diện Quỹ Ông Phan Lê Hoà căn cứ trên thư từ nhiệm tại ngày 28/03/2017.

Trong năm tài chính 2017, Quỹ sẽ thực hiện chi trả thù lao cho Ông Phan Lê Hoà cho tới hết ngày 28/03/2017.

Kính đề nghị Quý nhà đầu tư cho biết ý kiến theo phiếu biểu quyết của nhà đầu tư tại Đại hội.

*Trân trọng thông báo./.*

**CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ KỸ THƯƠNG**



**Giám đốc**

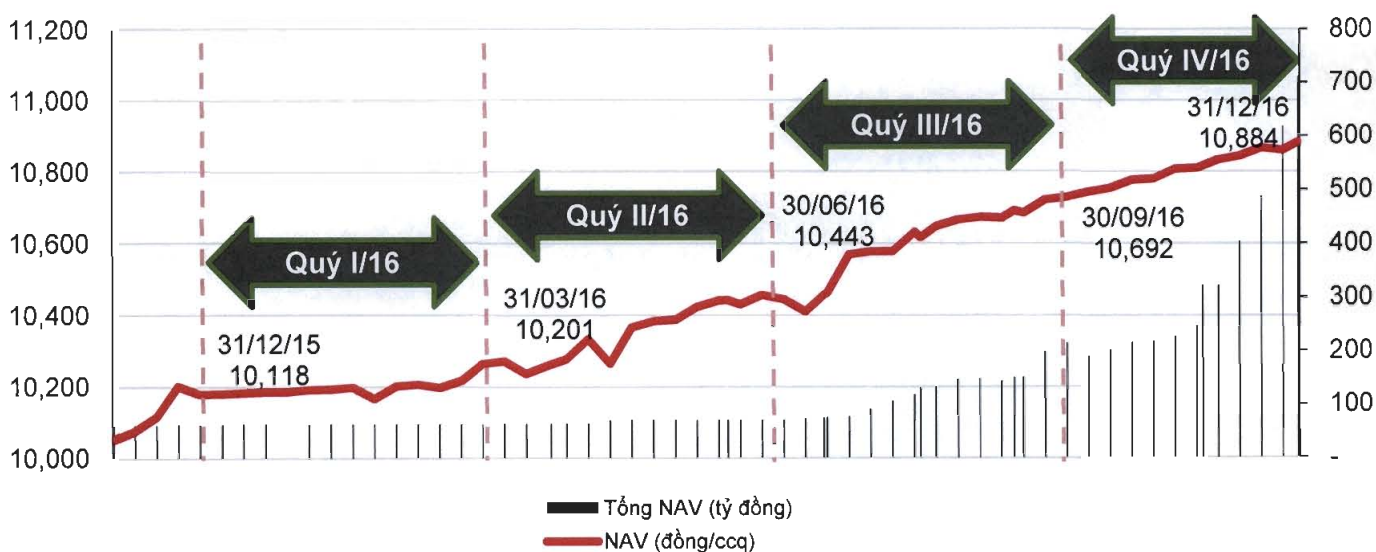
**DANG LƯU DŨNG**



**PHỤ LỤC 1: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31/12/2016**

Với sự phát triển thị trường Quỹ mở năm 2016, quy mô của Quỹ TCBF tăng trưởng liên tục trong năm, đặc biệt là thời điểm Quý IV/2016. Quỹ TCBF đã tăng trưởng tổng giá trị tài sản ròng từ 62 tỷ đồng tại 31/12/2015 lên mức 711 tỷ đồng vào 31/12/2016, tương đương với mức tăng trưởng 1.042%, là mức tăng trưởng quy mô mạnh nhất trên thị trường Quỹ mở ở Việt Nam. Hiện nay TCBF là quỹ mở có quy mô lớn nhất thị trường, gấp ~2 lần quỹ mở đứng thứ 2. Riêng trong thị trường Quỹ mở trái phiếu TCBF chiếm thị phần hơn 70% tổng quy mô thị trường. Điều này cho thấy niềm tin của nhà đầu tư đối với thị trường quỹ mở nói chung, và đối với công ty Quản lý quỹ Kỹ thương ngày càng được khẳng định.

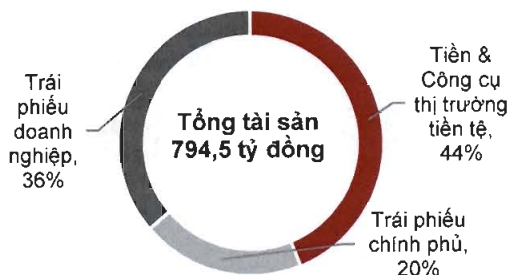
**Biểu đồ tăng trưởng NAV và Quy mô**



Nhờ lượng tiền huy động thêm, Quỹ đã thực hiện đầu tư vào đa dạng các loại tài sản có thu nhập cố định có tính thanh khoản cao như trái phiếu chính phủ, trái phiếu niêm yết của các doanh nghiệp hàng đầu. Ngoài ra, Quỹ cũng thực hiện đầu tư vào chứng chỉ tiền gửi của các công ty tài chính tiêu dùng, trái phiếu có kế hoạch niêm yết thời gian tới với mức lãi suất từ 9-10.3%.

Lợi nhuận của Quỹ trong năm 2016 được đem lại chủ yếu từ hoạt động tự doanh, trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp và chứng chỉ tiền gửi.

**Tổng tài sản Quỹ TCBF phân theo loại tài sản**



**Các khoản Đầu tư có tỷ trọng lớn của Quỹ TCBF**

Mã	Tỷ đồng	Tỷ lệ
Tiền & Công cụ thị trường tiền tệ	348,8	43,9%
Trái phiếu chính phủ	158,1	19,9%
Trái phiếu doanh nghiệp	287,6	36,2%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>794,5</b>	<b>100,0%</b>

**PHỤ LỤC 2: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017****1. Cập nhật thị trường trái phiếu Việt Nam**

Thị trường Trái phiếu Việt Nam đã có những bước tăng trưởng vượt bậc trong năm 2016, đặc biệt là thị trường trái phiếu Chính phủ (TPCP). Tổng giá trị giao dịch TPCP đạt 1.549.846 tỷ đồng, tương đương với giá trị giao dịch bình quân phiên đạt gần 6.431 tỷ đồng, tăng 78% so với năm 2015. Thị trường trái phiếu Doanh nghiệp năm 2016 cũng diễn ra khá sôi động với hơn 129.000 tỷ đồng phát hành, trong đó khối NHTM chiếm 34% khối lượng phát hành. Tính đến 31/12/2016, dư nợ trái phiếu Doanh nghiệp đạt khoảng 244.000 tỷ đồng, tăng gần 40.000 tỷ đồng so với cùng kỳ 2015.

So với GDP thì tổng dung lượng của cả TPCP và trái phiếu doanh nghiệp đang chiếm khoảng 25-26% GDP. Tuy nhiên, quy mô thị trường trái phiếu Việt Nam vẫn còn nhỏ nếu so với các nước trong khu vực. Bởi thị trường của các nước trong khu vực đang chiếm khoảng 40-50% GDP của nước họ. Vì vậy, thị trường Trái phiếu Việt Nam còn rất nhiều triển vọng để phát triển mạnh trong thời gian sắp tới.

Với mục tiêu đa dạng hóa sản phẩm, tăng tính thanh khoản cho thị trường, minh bạch hóa thông tin, sở giao dịch chứng khoán Hà nội, dưới sự chỉ đạo của Bộ tài chính đã có lộ trình hành động rất cụ thể. Đối với thị trường trái phiếu Chính phủ sẽ có thêm các loại sản phẩm mới như trái phiếu Chính quyền địa phương xanh, trái phiếu lãi suất thả nổi, sản phẩm repo mới... Bên cạnh đó, đề án phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp, thông tư hướng dẫn phát hành TPDN cũng sẽ được ban hành trong năm 2017. Đặc biệt nhằm minh bạch hóa thông tin, tăng tính thanh khoản thị trường, công thông tin TPDN cũng sẽ được xây dựng để vận hành thử vào quý IV/2017. Đây là những tín hiệu tốt cho sự phát triển mạnh của các Quỹ mở trái phiếu trong năm 2017.

Tuy nhiên, bởi sự hấp dẫn của thị trường trái phiếu, mặt bằng lãi suất trái phiếu và các sản phẩm sinh lời cố định có sự sụt giảm từ năm 2016 sang năm 2017, tuy nhiên cũng vẫn là kênh đầu tư an toàn và hiệu quả.

**2. Kế hoạch hoạt động TCBF năm 2017**

Nhằm tăng tính thanh khoản cho quỹ mở, tạo sự chủ động mua bán CCQ cho nhà đầu tư, cũng như tăng hiệu quả đầu tư cho Quỹ TCBF, Ban điều hành Quỹ sẽ xin ý kiến Nhà đầu tư để tăng tần suất giao dịch CCQ lên 2 lần/tuần và tiến tới là giao dịch hàng ngày, trở thành Quỹ mở trái phiếu đầu tiên trên thị trường Việt Nam có giao dịch hàng ngày.

Về kế hoạch phân bổ tài sản trong năm 2017: Với sự phát triển đa dạng hơn của các sản phẩm đầu tư trên thị trường, Quỹ TCBF sẽ tập trung vào đầu tư các loại trái phiếu niêm yết có lợi tức và tính thanh khoản cao. Tiền gửi và các loại chứng chỉ tiền gửi sẽ được cân nhắc đầu tư vào những thời điểm nhất định để đảm bảo an toàn và hiệu quả cho nguồn vốn của Nhà đầu tư. Các hoạt động tự doanh trái phiếu cũng sẽ được thực hiện linh hoạt khi đem lại lợi nhuận tốt. Ngoài ra, Quỹ sẽ thực hiện mua bán kỳ hạn trái phiếu Chính phủ để tăng cường nguồn vốn ngắn hạn và hiệu quả đầu tư của Quỹ.

STT	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung								
1	<p><b>Sửa đổi khoản 2 Điều 16 như sau:</b>                      16.2. Tần suất giao dịch: Nhà đầu tư có thể mua, bán, chuyển đổi Quỹ hoặc chuyển nhượng Đơn vị Quỹ vào một trong các Ngày Giao Dịch được xác định là tất cả các ngày làm việc trong tuần (không bao gồm Thứ Bảy, Chủ Nhật). Ngày Giao Dịch sẽ không bao gồm các ngày nghỉ lễ, kể cả nghỉ bù theo quy định của pháp luật. Việc tăng tần suất sẽ được Công ty Quản Lý Quỹ thông báo công khai tại Bản Cáo Bạch, công bố thông tin theo quy định của Pháp Luật. Việc tăng tần suất và cập nhật trong Điều lệ của Quỹ. Việc giảm tần suất giao dịch sẽ được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua và luôn đảm bảo tần suất giao dịch không được ít hơn hai lần trong một tháng.</p>	<p>16.2. Tần suất giao dịch: Nhà đầu tư có thể mua, bán, chuyển đổi Quỹ hoặc chuyển nhượng Đơn vị Quỹ vào một trong các Ngày Giao Dịch được xác định như sau: Ngày thứ Ba và ngày thứ Năm hàng tuần (tần suất giao dịch 2 lần /tuần). Ngày Giao Dịch sẽ không bao gồm các ngày nghỉ lễ, kể cả nghỉ bù theo quy định của pháp luật. Việc tăng tần suất sẽ được Công ty Quản Lý Quỹ thông báo công khai tại Bản Cáo Bạch, công bố thông tin theo quy định của Pháp Luật. Việc tăng tần suất sẽ được báo cáo Đại Hội Nhà Đầu Tư gần nhất kế tiếp và cập nhật trong Điều lệ của Quỹ. Việc giảm tần suất giao dịch sẽ được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua và luôn đảm bảo tần suất giao dịch không được ít hơn hai lần trong một tháng.</p>	<p>Điều chỉnh theo thực tế hoạt động của Quỹ</p>								
2	<p><b>Sửa đổi khoản 2,3 Điều 58 như sau:</b>                      Phí giám sát, lưu ký được trả cho Ngân Hàng Giám Sát và lưu ký để cung cấp dịch vụ Ngân Hàng Giám Sát, lưu ký cho Quỹ. Phí được tính vào mỗi kỳ định giá dựa trên NAV tại ngày trước Ngày Định Giá và được trả hàng tháng. Số phí trả hàng tháng là tổng số phí được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.  <b>GIÁ DỊCH VỤ THEO TỶ LỆ GTTRS</b></p> <table border="1" data-bbox="1316 1064 1436 1937"> <thead> <tr> <th>Tần suất giao dịch của Quỹ</th> <th>Giá dịch vụ Lưu ký</th> <th>Giá dịch vụ Giám sát Quỹ</th> <th>Giá dịch vụ Quản trị Quỹ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Hàng ngày</td> <td>0,05% năm</td> <td>0,04% năm tính</td> <td>0,03% năm tính trên</td> </tr> </tbody> </table>	Tần suất giao dịch của Quỹ	Giá dịch vụ Lưu ký	Giá dịch vụ Giám sát Quỹ	Giá dịch vụ Quản trị Quỹ	Hàng ngày	0,05% năm	0,04% năm tính	0,03% năm tính trên	<p>58.2 Phí giám sát và lưu ký Phí giám sát, lưu ký được trả cho Ngân Hàng Giám Sát và lưu ký để cung cấp dịch vụ Ngân Hàng Giám Sát, lưu ký cho Quỹ. Phí được tính vào mỗi kỳ định giá dựa trên NAV tại ngày trước Ngày Định Giá và được trả hàng tháng. Số phí trả hàng tháng là tổng số phí được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.  <b>Phí lưu ký</b>                      Phí Lưu Ký sẽ là 0,03% /NAV/năm và thấp nhất là</p>	<p>Điều chỉnh theo thực tế hoạt động của Quỹ</p>
Tần suất giao dịch của Quỹ	Giá dịch vụ Lưu ký	Giá dịch vụ Giám sát Quỹ	Giá dịch vụ Quản trị Quỹ								
Hàng ngày	0,05% năm	0,04% năm tính	0,03% năm tính trên								



**PHỤ LỤC 3: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ QUỸ**

	tính trên GTTSR	tính trên GTTSR	GTTSR																
<p><b>GIÁ DỊCH VỤ TỐI THIỂU HÀNG THÁNG CHO TỪNG LOẠI DỊCH VỤ (chưa bao gồm thuế VAT)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Trong sáu (6) tháng đầu của tần suất giao dịch hàng ngày (1)</i></li> </ul> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Tần suất giao dịch của Quỹ</th> <th>Giá dịch vụ Lưu ký</th> <th>Giá dịch vụ Giám sát Quỹ</th> <th>Giá dịch vụ Quản trị Quỹ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Hàng ngày</td> <td>VND18.000.000/tháng</td> <td>VND35.000.000/tháng</td> <td>VND35.000.000/tháng</td> </tr> </tbody> </table> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Sau 6 tháng kể từ khi tăng tần suất giao dịch hàng ngày:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>o Nếu tổng giá trị tài sản của quỹ đạt từ 1.200 tỷ, giá dịch vụ tối thiểu hàng tháng sẽ duy trì mức (1) nêu trên, hoặc</li> <li>o Nếu tổng giá trị tài sản của quỹ dưới 1.200 tỷ, giá dịch vụ tối thiểu hàng tháng cho từng loại dịch vụ ngân hàng sẽ được điều chỉnh như sau: <table border="1"> <thead> <tr> <th>Tần suất giao dịch của Quỹ</th> <th>Giá dịch vụ Lưu ký</th> <th>Giá dịch vụ Giám sát Quỹ</th> <th>Giá dịch vụ Quản trị Quỹ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Hàng ngày</td> <td>VND22.000.000/tháng</td> <td>VND49.000.000/tháng</td> <td>VND49.000.000/tháng</td> </tr> </tbody> </table> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Giá dịch vụ tối thiểu của từng tháng hoạt động là mức giá dịch vụ mà Quỹ phải thanh toán cho Ngân hàng trong trường hợp giá dịch vụ phải trả tính theo giá trị tài sản ròng trong tháng ít hơn giá dịch vụ tối thiểu đã thống nhất. Giá dịch vụ tối thiểu được đề cập sẽ áp dụng trên mọi giá trị tài sản ròng.</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul> <p>Phí giao dịch chứng khoán: 150.000 VNĐ/giao dịch.</p> <p>Mức phí trên chưa bao gồm các chi phí ngoài thông thường như chi phí thanh toán cho Trung tâm lưu ký, chi phí pháp lý, chi phí tem thư, v.v...</p>				Tần suất giao dịch của Quỹ	Giá dịch vụ Lưu ký	Giá dịch vụ Giám sát Quỹ	Giá dịch vụ Quản trị Quỹ	Hàng ngày	VND18.000.000/tháng	VND35.000.000/tháng	VND35.000.000/tháng	Tần suất giao dịch của Quỹ	Giá dịch vụ Lưu ký	Giá dịch vụ Giám sát Quỹ	Giá dịch vụ Quản trị Quỹ	Hàng ngày	VND22.000.000/tháng	VND49.000.000/tháng	VND49.000.000/tháng
Tần suất giao dịch của Quỹ	Giá dịch vụ Lưu ký	Giá dịch vụ Giám sát Quỹ	Giá dịch vụ Quản trị Quỹ																
Hàng ngày	VND18.000.000/tháng	VND35.000.000/tháng	VND35.000.000/tháng																
Tần suất giao dịch của Quỹ	Giá dịch vụ Lưu ký	Giá dịch vụ Giám sát Quỹ	Giá dịch vụ Quản trị Quỹ																
Hàng ngày	VND22.000.000/tháng	VND49.000.000/tháng	VND49.000.000/tháng																
<p>12.000.000 đồng/ tháng</p> <p>Phí giao dịch chứng khoán: 150.000 VNĐ/giao dịch.</p> <p>Mức phí trên chưa bao gồm các chi phí ngoài thông thường như chi phí thanh toán cho Trung tâm lưu ký, chi phí pháp lý, chi phí tem thư, v.v...</p> <p><b>Phí giám sát:</b> Phí dịch vụ Giám sát quỹ sẽ là 0,05%/NAV/năm và thấp nhất là 20.000.000 đồng/tháng (chưa bao gồm thuế VAT)</p> <p>58.3 Chi phí dịch vụ quản trị Quỹ</p> <p>Phí dịch vụ Quản trị quỹ sẽ là 0,04%/NAV/năm và thấp nhất là 18.000.000 đồng/ tháng (chưa bao gồm thuế VAT)</p>																			

**PHỤ LỤC 3: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ QUỸ**

<p><b>3</b></p>	<p><b>Sửa đổi Điều 57 như sau:</b>  <b>Điều 57.</b> Phân phối lợi nhuận của quỹ          57.1. Công ty quản lý quỹ được phân chia lợi nhuận của quỹ cho nhà đầu tư theo quy định tại điều lệ quỹ và chính sách phân chia lợi nhuận đã được công bố tại bản cáo bạch. Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại hoặc từ thu nhập của quỹ. Công ty quản lý quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại điều lệ quỹ; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực hiện phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ.          57.2. Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng đơn vị quỹ. Việc phân chia lợi nhuận bằng đơn vị quỹ phải được sự chấp thuận của đại hội nhà đầu tư hoặc được sự chấp thuận của ban đại diện quỹ (nếu đại hội nhà đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho ban đại diện quỹ quyết định phù hợp với quy định tại điều lệ quỹ) hoặc được quy định cụ thể tại điều lệ quỹ, bản cáo bạch. Khối lượng đơn vị quỹ được phân chia trên cơ sở giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày chốt danh sách nhà đầu tư hoặc một giá trị khác theo quy định tại điều lệ quỹ.          57.3. Công ty quản lý quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho nhà đầu tư.          57.4. Sau khi phân chia lợi nhuận, công ty quản lý quỹ phải gửi cho nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân chia lợi nhuận quỹ, bao gồm các nội dung sau:          a) Hình thức phân chia lợi nhuận (bằng tiền hoặc bằng đơn vị quỹ);          b) Tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận;          c) Giá trị lợi nhuận được phân chia, số lượng đơn vị quỹ phát hành để phân chia (trong trường hợp chia lợi nhuận bằng đơn vị quỹ);</p>	<p>Điều chỉnh theo định thông tư 183/2011/T T-BTC và Thông tư 15/2016/T T-BTC</p>
<p>57.1 Việc phân phối lợi nhuận hàng năm dựa trên đề xuất của Ban đại diện quỹ và được Đại hội nhà đầu tư thông qua hoặc do Ban Đại Diện Quỹ quyết định phù hợp với quy định tại khoản 21.3 và khoản 26.3 theo đề xuất của Công ty Quản Lý Quỹ trên cơ sở báo cáo tài chính của Quỹ xác nhận khả năng có thể phân phối lợi nhuận. Công ty Quản Lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí nếu Pháp Luật có yêu cầu trước khi phân phối lợi nhuận cho Nhà Đầu Tư. Lợi nhuận của Quỹ sẽ không được phép phân phối nếu sau khi phân phối:          a) Quỹ không đủ khả năng tài chính để hoàn thành các nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính, nghĩa vụ tài sản, các khoản nợ đến hạn theo quy định của Pháp Luật; hoặc          b) NAV của Quỹ dưới mức tối thiểu theo quy định của Pháp Luật.          57.2 Nguồn để phân phối cổ tức Quỹ phải thỏa ba điều kiện sau:          - Lợi nhuận lũy kế cho đến cuối năm tài chính mà Công ty Quản Lý Quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận</p>		



**PHỤ LỤC 3: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ QUỸ**

<p>d) Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trước khi phân chia lợi nhuận và sau khi phân chia lợi nhuận;</p> <p>e) Các ảnh hưởng tác động tới giá trị tài sản ròng của quỹ sau khi phân chia.</p> <p>57.5. Trường hợp có quy định tại điều lệ quỹ và bản cáo bạch, công ty quản lý quỹ được phân chia tài sản của quỹ cho nhà đầu tư nhiều hơn lợi nhuận đã thực hiện, nhưng phải bảo đảm giá trị tài sản ròng của quỹ sau khi thực hiện không được thấp hơn năm mươi (50) tỷ đồng. Kế hoạch, lộ trình thực hiện, quy mô tài sản phân chia, nguồn vốn thực hiện phải được đại hội nhà đầu tư chấp thuận.</p> <p>57.6. Thông tin về hoạt động phân chia lợi nhuận quỹ, phân chia tài sản của quỹ đã thực hiện phải được cập nhật tại các bản cáo bạch sửa đổi, bổ sung.</p> <p>57.7. Trường hợp nhà đầu tư đã chuyển nhượng số đơn vị quỹ của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách nhà đầu tư và thời điểm chi trả thì người chuyển nhượng là người nhận lợi nhuận.</p>	<p>phải dương sau khi trừ đi các chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động theo quy định.</p> <p>- Nguồn chia là từ lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ trong quá trình hoạt động.</p> <p>- Sau khi trừ số lợi nhuận dự kiến sẽ phân phối cho Nhà Đầu Tư, số lợi nhuận lũy kế còn lại cho đến cuối năm tài chính mà Công ty Quản Lý Quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận vẫn phải lớn hơn hoặc bằng không (không được âm).</p> <p>57.2 Lịch trình, kế hoạch phân chia lợi nhuận đã được thông qua sẽ được Công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản Lý Quỹ. Mỗi Nhà Đầu Tư có thể quyết định nhận lợi nhuận mà Quỹ phân phối dưới dạng tiền hoặc tái đầu tư vào Quỹ với điều kiện, họ phải nêu rõ lựa chọn của mình tại đơn đăng ký mở tài khoản giao dịch Đơn Vị Quỹ. Nếu không có sự lựa chọn, lựa chọn tái đầu tư vào Quỹ được tự động áp dụng.</p> <p>57.3 Công ty Quản Lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà Đầu Tư báo cáo tổng kết việc phân phối lợi nhuận của Quỹ trong đó có các nội dung về phương pháp phân chia lợi nhuận, tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích</p>
--	---





## PHỤ LỤC 3: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ QUỸ

		lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận, giá trị phân phối bằng tiền và bảng Đơn Vị Quỹ, NAV trên Đơn Vị Quỹ trước và sau khi phân phối lợi nhuận và các ảnh hưởng tác động đến NAV của Quỹ.	Điều chỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.
4	<p>Theo quy định tại Thông tư 241/2016/TT-BTC ban hành ngày 11/11/2016 quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Thông tư số: 242/2016/TT-BTC ban hành ngày 11/11/2016 về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam, tên các loại “phí” nêu tại Điều lệ Quỹ được điều chỉnh bởi các thông tư trên sẽ được sửa thành “giá dịch vụ” tương ứng.</p> <p>Công ty Quản lý Quỹ sẽ có trách nhiệm sửa tương ứng các nội dung trên tại Điều lệ Quỹ cập nhật.</p>		